

Vóc Dáng Chu lai

1. Dải Thủ Thành thời ấy bắt đầu từ đồi Yên Ngựa kéo dài tới núi Ao Vuông, là một dãy núi thấp nằm ở phía tây của huyện Núi Thành ngày nay. Theo các cụ già ở đây kể lại thì tên gọi Thủ Thành có từ hồi Phó bảng Nguyễn Duy Hiệu, người nổi nghiệp Trần Văn Dư làm lãnh tụ của phong trào Nghĩa Hội, hoạt động chống Pháp theo chiếu Cần Vương. Ông đã được vua Hàm Nghi sắc phong Binh bộ tả tham tri, sung tham tán quân vụ đại thần, kiêm Lý Nam Ngãi Tổng đốc vào những năm cuối thế kỷ XIX. Chẳng hiểu có phải bởi cái vị trí quan trọng mang tầm chiến lược của dãy núi này mà sau thành tên gọi hay không, chứ còn giờ đây đứng trên đỉnh Phú Huê, đỉnh núi cuối cùng trong dải Thủ Thành sau khi núi Ao Vuông bị san bằng vào những năm cuối của thế kỷ trước, nơi hiện đặt tượng đài kỷ niệm chiến thắng Núi Thành, mà nhìn ra xung quanh; cả một vùng cát trắng mênh mông, dấu tích cũ của căn cứ Chu Lai trải dài ra tới biển với con đường Quốc lộ 1A chạy dè dặt phía dưới, thì đủ thấy người xưa đã có một con mắt quân sự tinh tường đến mức nào. Khi căn cứ Chu Lai được xây dựng, dải Thủ Thành nghiêm nhiên trở thành đài quan sát tự nhiên, thành tiền đồn phía tây vô cùng lợi hại không thể bỏ qua. Chẳng thế mà khi 6000 quân Mỹ đổ bộ lên mảnh đất Quảng Nam này vào tháng 3 năm 1965, mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam với tên gọi “cuộc chiến tranh cục bộ”, thì đã có ngay một đại đội lính thủy đánh bộ (phiên chế đủ 140 tên) được điều lên trấn giữ tại đồi Yên Ngựa, điểm cực tây của dải Thủ Thành; những tường sê là một “tám lá chắn” vững chắc cho khu căn cứ Chu Lai, nào ngờ chính chúng lại trở thành đơn vị lính Mỹ đầu tiên bị xoá sổ trên đất nước này vào đêm 25 rạng sáng ngày 26-5-1965. Mà mảnh đất Quảng Nam đã ghi vào lịch sử công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta một dấu ấn chói lọi với trận chiến thắng Núi Thành vang dội, để rồi mãi mãi về sau nơi đây vẫn vang vọng mãi một dấu son: Trận đầu thắng Mỹ...

2.

Về Núi Thành vào những ngày mà nơi đây đang từng bừng chào đón quyết định của Chính phủ phê duyệt dự án một khu kinh tế mở đầu tiên trên dải đất ven biển miền Trung này, cơ hội “đổi đời” bao lâu trông đợi, có lúc tưởng chừng như đã tuột khỏi tầm tay, nay lại bừng lên náo nức khiến cho những người khách phương xa như chúng tôi không khỏi lây cái vui, cái hồ hởi đầy mong muốn chia sẻ này của những người bạn Quảng Nam. Và một ý nghĩ bất ngờ chợt đến, rằng thế hệ chúng tôi, thế hệ những người sinh ra đúng vào lúc trận đánh Mỹ đầu tiên nơi đây vừa kết thúc đầy oanh liệt, thực sự đáng tự hào vì đã được đi cùng suốt một hành trình thời gian với chiến công vang dội của dân tộc, nay lại được có mặt đúng vào những ngày có thể gọi là “ngưỡng cửa” cho một thời kỳ mới, một bước ngoặt mới của miền Trung, của Quảng Nam, của Chu Lai, Núi Thành quả cũng là một chút duyên đáng để ân tình...

Từ tên gọi của một ngọn núi nằm trong dải Thủ Thành, sau trận chiến thắng năm 1965, Núi Thành trở thành tên gọi của một trận đánh lưu

danh sử sách; và rồi đến năm 1984, sau khi tách khỏi huyện Tam Kỳ, Núi Thành mới trở thành một đơn vị hành chính cấp huyện với 14 xã có tên gọi đều bắt đầu bằng chữ Tam: Tam Tiến, Tam Hải, Tam Sơn, Tam Mỹ...và một thị trấn, với diện tích hơn 53.000 héc ta đất tự nhiên và trên 140.000 dân.

Đất, trời, sông, núi, biển, con người; tài nguyên của Núi Thành cũng giống như bao vùng quê khác của miền Trung nói riêng và trên đất nước này nói chung, chỉ giản đơn có vậy. Có chăng điểm khác duy nhất khiến Núi Thành trở nên đáng chú ý chính là địa thế; và cũng bởi cái địa thế này mà Núi Thành đã có vinh dự là nơi nổ phát súng đầu tiên cho cuộc kháng chiến chống Mỹ oanh liệt của dân tộc ta.

Để hình dung một Núi Thành theo đúng vị thế của huyện, chúng tôi rời Quốc lộ 1A tại địa phận xã Tam Hiếu, xã cực bắc trong huyện, theo con đường đất đỏ ngoằn ngoèo chạy tới bờ sông Trường Giang. Đây là một trong số rất ít những con sông trên đất nước này có dòng chảy song song với bờ biển. Từ đây bắt đầu một hành trình “lênh đênh” theo 15 km Trường Giang, qua địa phận hai xã Tam Xuân, Tam Hoà ra cửa biển có cái tên xốt xa: Cửa Lở; và cũng khoảng chừng ấy chặng đường men theo bờ biển thuộc địa phận xã Tam Hải tới cửa biển An Hoà vào xã Tam Giang... Hai bên bờ sông, dưới những rặng dừa xanh mát thấp thoáng những mái nhà bình yên, những mảnh vườn um tùm rợp bóng, thanh bình. Sát ven bờ là tiếp tiếp những đĩa nuôi tôm vuông vức, quang đãng, mặt nước gợn lặn tăn một lớp sóng đầy hứa hẹn; những đó, những đặng bắt cá to lừng lững rải rác đây đó khắp mặt sông; và tấp nập ngược xuôi là những ghe cá, ghe hàng, tiếng máy ròn tan, rộn rã. Ngắm cảnh thanh bình ấy, mấy ai ngờ nơi đây xưa từng đã diễn ra những trận đánh vô cùng ác liệt. Dưới sông, các giang đoàn của địch hoạt động suốt ngày đêm; trên trời, các loại máy bay lên xuống từ sân bay trong căn cứ Chu Lai dường như không lúc nào ngớt. Chỉ có những rặng dừa nước rậm rì ở ven hai bờ sông là nơi ém quân của bộ đội ta trước những trận đánh đầy bất ngờ và mưu trí khiến quân thù trở tay không kịp. Sông Trường Giang đã chứng kiến tất cả những điều đó cũng như đã chứng kiến sự thay da đổi thịt của Núi Thành từ bấy đến nay; và sẽ còn những ngày tiếp sau đó nữa...

Nếu đã tiếp xúc nhiều với người xứ Quảng, chắc chắn bạn sẽ nhận ra sự hài hước, dí dỏm và tếu táo, nhưng lại vô cùng sâu sắc, thâm thúy, là một trong những đặc tính rất dễ mến của họ. Sẽ không có gì thú vị bằng vừa ngồi trên thuyền uống rượu, vừa nghe chuyện tiếu lâm Quảng Nam bằng đúng cái giọng Quảng vừa nằng nặng, vừa ngang ngang. Nói vậy là bởi Tam Hoà, xã nằm dọc theo bờ sông nơi chúng tôi vừa đi qua, cũng chính là quê hương của Thủ Thiệm, một nhân vật văn học dân gian nổi tiếng của Quảng Nam, giống như kiểu nhân vật Trạng Quỳnh ở miền Bắc vậy. Và những câu chuyện cười mang đầy màu sắc phồn thực của ông làm nghiêng ngả cả chiếc ghe tải trọng 1,5 tấn suốt cả một chặng dài...

Ấn tượng Tam Hoà không phải chỉ có thế. Những tiếng cười bỗng lặng phắc khi được biết Tam Hoà cũng là quê hương của 150 liệt sỹ thời chống Mỹ. Và điều đó còn trở nên sâu sắc hơn khi biết rằng tổng số

những người con của Tam Hoà đã lên đường đi chiến đấu trong thời gian này là 180 người... Nếu như so với toàn huyện Núi Thành, có 3.390 tấm bằng "Tổ quốc ghi công" và 235 người đã được công nhận Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thì con số 150 liệt sỹ của Tam Hoà chưa phải là lớn nhất; Nhưng hãy thử hình dung trong 10 năm, 180 người con ra đi chỉ có 30 người trở về, thì những cặp mắt chờ đợi nơi đây đã mòn mỏi đến mức nào...Sóng Trường Giang như chùng lại, nắng Trường Giang như dịu đi suốt chặng đường còn lại của cuộc hành trình.

Điểm dừng chân kết thúc chặng đường đi bằng thuyền của chúng tôi là bến cảng Kỳ Hà bên bờ biển Bãi Rạng. Năm 1965, bãi biển Kỳ Hà, Kỳ Liên là nơi quân đội Mỹ chọn làm điểm đặt chân cùng một lúc với bến cảng Đà Nẵng, mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam; để rồi từ đó cùng với sân bay Chu Lai, Kỳ Hà trở thành một hải cảng nằm trong hệ thống căn cứ quân sự án ngữ khu vực phía nam tỉnh Quảng Nam; là nơi đóng quân của nhiều giang đoàn kiểm soát khu vực sông Trường Giang và vùng ven biển hai tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi. Với một vị trí hết sức thuận lợi về nhiều mặt, lại không bị ảnh hưởng của sa bồi; nơi đây sau khi cải tạo sẽ có khả năng đón những chuyến tàu trọng tải trên 100.000 tấn cập bến. Không chỉ có thế, điều lý tưởng của Kỳ Hà còn ở chỗ nơi đây tiềm tàng quy mô của một cảng biển kín có khả năng trung chuyển hàng hoá vào loại tầm cỡ trong khu vực bởi một dãy đá ngầm vô cùng đặc địa ở phía đông. Quả thực đây là một món quà mà thiên nhiên đã hào phóng ban tặng cho mảnh đất này để đón đợi một tương lai. Chưa thể hình dung ra nổi sau đây, khi khu kinh tế mở hoàn thành, cảng Kỳ Hà sẽ phát triển đến mức nào; nhưng cách đây vài năm, chỉ một doanh nghiệp tư nhân liên doanh với Nhật Bản đứng ra khai thác khu vực này mà đã có doanh thu tới 111 tỷ đồng mỗi năm, thì có thể khẳng định ngay rằng với Kỳ Hà, rất nhiều hứa hẹn và cũng là rất nhiều bất ngờ còn đang ẩn chứa.

Rời biển lên rừng; nắng tháng 5 ở miền Trung như một sự minh chứng hùng hồn cho câu ca rằng: Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm/ Rượu Hồng đào chưa nhấm đã say... Rượu Hồng đào thì tôi chưa có may mắn được nếm thử; nhưng đất Quảng Nam thì đã nhiều ân nghĩa lắm. Đường Quốc lộ 1A chạy qua thị trấn Núi Thành cũng phẳng và đẹp như tất cả những đoạn đường ở khu vực miền Trung này. Trong hành trình của chúng tôi, những cơn gió biển từ phía đông thổi về mang theo mùi cá biển, mùi rong rêu cùng vị muối mặn mòi, thứ hương vị đặc trưng của những xóm chài chất phác và hồ hởi. 39 năm đã trôi qua, nhưng niềm tự hào về chiến thắng Núi Thành vẫn chưa hề phai nhạt trong lòng mỗi người dân Việt Nam nói chung và với người dân Quảng Nam nói riêng. Đi suốt một hành trình dài gần tròn bốn thập kỷ với hành trang là những trang hồi ức đầy hào hùng như vậy, Núi Thành thực sự đã có nhiều bước chuyển mình. Là một huyện sinh sau đẻ muộn, nhưng trong những năm qua, Núi Thành đã thay da đổi thịt rất nhiều. Cứ nhìn vào đời sống của người dân thì khắc thấy. Những chiếc cầu kiên cố nối đôi bờ Trường Giang giúp nhân dân Tam Mỹ, Tam Hoà, Tam Giang đi lại dễ dàng hơn. Những cột điện bê tông dựng lên

đưa điện về thấp sáng cả một vùng phía bắc. Ngược lên Tam Mỹ, xuống tận Tam Quang vượt qua cửa An Hoà đến với người dân Tam Hải... Điện và đường sá đã làm nên một bộ mặt nông thôn mới mẻ, tươi vui, no đủ. Đi dọc những làng chài, rừng phi lao ngăn cát đang vào độ sung sức, đẹp đến mê hồn. Vùng đất bạc màu, cằn cỗi bởi bom đạn chiến tranh, bởi sự khắc nghiệt của khí hậu năm xưa lâu nay đã chủ động được nguồn nước thau chua rửa mặn, khái niệm thâm canh tăng vụ không còn là xa lạ nữa. Bà con ngư dân đã biết lần dần những triền sông vươn ra biển khơi để nuôi trồng, đánh bắt và khai thác hải sản. Những mái nhà lợp ngói đỏ hiếm hoi xưa kia giờ không còn là xa vời với những người dân ở đây nữa. Những vết thương của chiến tranh, những lam lũ của đời nghèo, lạc hậu đã được hàn gắn từng ngày, từng giờ. Một Núi Thành trẻ trung, sức vóc đang dần hiện diện, ngẩng cao đầu, ngực ưỡn về phía biển khơi

3.

Trong sự nghiệp Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá đất nước, nhiều mô hình kinh tế mới được mở ra trước mắt các ngành, các địa phương, đòi hỏi một sự lựa chọn nhạy bén và chính xác. Trong phạm vi Quốc gia, hai mô hình kinh tế tập trung là khu công nghiệp và khu chế xuất đang được triển khai ở nhiều nơi và đã bước đầu phát huy tác dụng. Gần đây, một mô hình mới tuy không xa lạ trong nhận thức, nhưng trên thực tế vẫn còn là điều vô cùng mới mẻ đối với nước ta là mô hình một khu kinh tế mở đang được đưa ra bàn bạc. Sau khi có chủ trương nghiên cứu về mô hình này, đến cuối năm 1998 trong cả nước đã có 11 đề án xây dựng đề trình lên Chính phủ. Trải qua rất nhiều cân nhắc, lựa chọn, cuối cùng đề án Khu kinh tế mở Chu Lai thuộc huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam được đánh giá là phù hợp hơn cả.

Trong chiến tranh, Chu Lai có vị trí quan trọng đặc biệt bao nhiêu thì sang thời bình, vị trí đó lại càng trở thành cơ sở để xây dựng một vùng kinh tế liên hoàn thuận lợi bấy nhiêu. Với những tiêu chí mà các nhà kinh tế đặt ra cho một khu Kinh tế mở; từ điều kiện tự nhiên, điều kiện xã hội, cơ sở vật chất cho đến khả năng phát triển cũng như điều kiện quản lý, nơi đây đều đáp ứng được yêu cầu. Chu Lai Với diện tích tự nhiên 209 km², một sân bay vận tải, một cảng nước sâu cùng hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt vô cùng thuận tiện, trong dự kiến sẽ trở thành một bàn đạp kinh tế vững mạnh trên địa bàn hai tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, và rộng hơn nữa là cả khu vực miền Trung... Từ mảnh đất đã từng khô cằn vì gió cát, từ mảnh đất đã từng nham nhở đạn bom đã bắt đầu vang lên âm hưởng của một khu vực công nghiệp quy mô, hiện đại; Từ nụ cười sáng khoái, cởi mở trên những khuôn mặt đen cháy, răn rỏi của những người đã được sinh ra, lớn lên, đã từng gắn bó máu xương với mảnh đất này, và từ cả phía xa xa, sau những rừng phi lao xanh mướt trên những triền cát trắng, dường như đã nhìn thấy một Chu Lai, Núi Thành đang sừng sững vươn mình bằng tất cả niềm kiêu hãnh, lạc quan...

(Văn nghệ số 28)